

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:05/2023/HS-ST

Ngày: 26/10/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lường Xuân Thu.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Luyện; Ông Nguyễn Trung Kiên.
- *Thư ký phiên toà:* Ông Lò Văn Som - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:* Bà Kiều Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 26/10/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2023/TLST-HS, ngày 05/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HS ngày 16/10/2023 đối với bị cáo:

Giàng A L - Sinh ngày 01/01/1979 tại huyện Q Nh, tỉnh S L.

Nơi ĐKKHKT: Bản H Ng, xã M G, huyện Q Nh, tỉnh S L.

Chỗ ở hiện tại: Bản N Th, xã Ph Th, huyện Th U, tỉnh L Ch; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Giàng A R và bà: Vàng Thị M (đều đã chết); Gia đình có 6 chị, em bị cáo là con thứ ba; Bị cáo có vợ: Thào Thị K – sinh năm 1974; Bị cáo có 04 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ hồi 18 giờ 45 phút, ngày 08/5/2023, tạm giam ngày 17/5/2023, hiện bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên.

(Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Mạnh Hùng – Là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. *(Có mặt)*

- *Người làm chứng:* 1. Vàng A Nh – sinh năm 1987.

2. Thào Thị T – sinh năm 1989.

Đều trú tại: Bản T H, xã HM, huyện T U, tỉnh L Ch.

3. Tòng Văn L – sinh năm 1994.

Trú tại: Khu 9 thị trấn Th U, huyện Th U, tỉnh L Ch.

4. Hoàng Văn S – sinh năm 1999.

Trú tại: Bản P Q, xã M C, Th U, L Ch. *(đều vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ sáng ngày 08/5/2023, tại Bản N Th, xã Ph Th, huyện Than Uyên, L gặp và mua từ một người phụ nữ (không rõ lai lịch) 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 200.000 đồng, mục đích: để sử dụng và bán. Về đến nhà em trai, L lấy một ít Heroine trong gói ra sử dụng bằng hình thức hít, số Heroine còn lại, L cất giấu vào túi quần đang mặc, không cho ai biết. Khoảng 11 giờ cùng ngày, khi Giàng A L đang ở nhà Giàng A L1, tại Bản N Th, xã Ph Th, huyện Than Uyên thì có Tòng Văn L2, sinh năm 1994, trú tại Khu 9, thị trấn Th U, huyện Than Uyên và Hoàng Văn S, sinh năm 1999, trú tại bản P Q, xã MC, huyện Than Uyên đến gặp L. Hoàng Văn S trực tiếp hỏi mua Heroine của L và đưa cho L 100.000 đồng, L cầm tiền rồi lấy gói Heroine trong túi ra cầu một ít đặt vào mảnh nilon màu xanh bán cho S. Tòng Văn L2 hỏi mua Heroine của L nhưng L nói là hết rồi, không bán cho L2. Sau đó, S cùng L2 đi ra khỏi nhà L và đi về đến Khu 4, thị trấn Th U, huyện Than Uyên lấy số Heroine vừa mua ra sử dụng thì bị Tổ Công tác Công an thị trấn Th U phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy hồi 12 giờ 30 phút ngày 08/5/2023. Thu giữ của S và L2 01 mảnh giấy bạc đã than hóa và 01 bật lửa ga đã qua sử dụng.

Sau khi S và L2 đi về, đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Vàng A Nh, sinh năm 1987 và vợ là Thào Thị T, sinh năm 1989 đều trú tại bản T H, xã H M, huyện T U đến nhà Giàng A L1 gặp hỏi mua Heroine của L để sử dụng. Tại buồng ngủ của Giàng A L, T đưa cho L 50.000 đồng, L cầm tiền sau đó lấy gói Heroine trong túi quần ra và cầu một ít Heroine đặt vào mảnh giấy bạc đưa cho Vàng A Nh. Khi nhận Heroine từ tay L, Nh đã làm rơi cục Heroine xuống nền nhà. Sau đó, Vàng A Nh nhặt cục Heroine lên và cùng với Thào Thị T sử dụng Heroine bằng hình thức hít **tại buồng ngủ của Giàng A L, Giàng A L** có nhìn thấy nhưng không nói gì.

Cùng ngày, Công an huyện Than Uyên tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Giàng A L tại Bản N Th, xã Ph Th, huyện Than Uyên, lúc này Vàng A Nh và Thào Thị T vẫn đang ở trong nhà Giàng A L1. Quá trình giữ người, thu giữ của Giàng A L số tiền 200.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 540 ngày 12/5/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: số tiền 200.000 VNĐ gửi đến giám định là tiền thật.

Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu của Hoàng Văn S, Tòng Văn L2, Giàng A L, Vàng A Nh, Thảo Thị T đều có kết quả dương tính với Morphine (MOP), loại: Heroin.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 mảnh giấy bạc và 01 bật lửa ga đã qua sử dụng thu giữ của Hoàng Văn S và Tòng Văn L2; số tiền 200.000 đồng thu giữ của Giàng A L. Các vật chứng trên hiện đang được bảo quản theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 143/CT –VKS, ngày 05/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Giàng A L về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Theo quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Than Uyên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Giàng A L phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Về hình phạt: Đề nghị HĐXX Căn cứ điểm b,c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A L từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù.

Không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc đã bị than hóa, 01 bật lửa ga (đã qua sử dụng).

-Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 150.000 đồng do bị cáo bán chất ma túy mà có. Trả lại cho bị cáo 50.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Giàng A L không có ý kiến tranh luận gì đối với quan điểm của vị đại diện Kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo cho rằng: Về quy trình tố tụng cũng như căn cứ pháp luật mà vị đại diện Kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo, người bào chữa hoàn toàn nhất trí. Tuy nhiên mức hình phạt là quá cao vì: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, chưa có tiền án, tiền sự, sự nhận thức về pháp luật và xã hội còn hạn chế, hơn nữa bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt, để bị cáo tự cải tạo mình và sớm hòa nhập cộng đồng, xã hội.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo được sớm trở về với gia đình, xã hội và xin được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bào chữa và bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 08/5/2023, tại Bản N Th, xã Ph Th, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Giàng A L đã mua trái phép 01 gói Heroine từ một người không rõ lai lịch với giá 200.000 đồng, mục đích: để sử dụng và bán. Trong ngày 08/5/2023, tại Bản N Th, xã Ph Th, huyện Than Uyên, Giàng A L đã hai lần bán trái phép Heroine lấy tổng số tiền 150.000 đồng, trong đó: Lần thứ nhất, L bán cho Hoàng Văn S 01 gói Heroine lấy 100.000 đồng; lần thứ hai, L cùng lúc bán 01 Heroine cho hai người là Vàng A Nh và Thảo Thị T lấy số tiền 50.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Giàng A L đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 251 – Bộ luật hình sự. Nội dung bản cáo trạng truy tố, căn cứ đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Bị cáo có đủ mọi điều kiện để biết rằng: Heroine là chất ma túy gây nghiện, hủy hoại sức khỏe con người và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, nên Nhà nước nghiêm cấm và xử phạt nghiêm khắc đối với người nào có một trong những hành vi liên quan đến chất ma túy. Vì lợi nhuận từ việc mua bán chất ma túy đem lại, bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi 02 lần bán trái phép Heroine cho các con nghiện khác lấy tổng số tiền 150.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm

đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, trực tiếp gây mầm họa, làm phát sinh người nghiện chất ma túy trên địa bàn. Nên cần phải xử lý thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội, đây cũng là căn cứ, lý do không được Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của người bào chữa về việc giảm mức hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Giàng A L đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xét giảm phần nào khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy gia đình bị cáo còn đang khó khăn, bị cáo không đảm nhiệm chức vụ nghề nghiệp gì, do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án gồm: 01 mảnh giấy bạc đã bị than hóa, 01 bật lửa ga (đã qua sử dụng). Xét thấy số vật chứng này là vật không có giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo, trong đó có 150.000 đồng do bị cáo bán chất ma túy mà có, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Còn lại 50.000 đồng xét không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

Về nguồn gốc Heroine, bị cáo Giàng A L khai do mua của một người không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Giàng A L, Vàng A Nh và Thào Thị T tại nhà của Giàng A L1. Quá trình điều tra xác định được, Giàng A L1 không ở nhà vào thời điểm L, Nh, T sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà mình. Nên cơ quan điều tra không xử lý đối với Giàng A L1 về hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định. Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nh, T, L, S, Công an huyện Than Uyên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo xin được miễn toàn bộ án phí, nên cần chấp nhận miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b,c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47- Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 135;136; 331; 333 – Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Giàng A L** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Giàng A L 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù.** Thời hạn tù được tính từ ngày 08/5/2023.

3. Về vật chứng:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc đã bị than hóa, 01 bật lửa ga (đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 150.000 đồng. Tuyên trả lại cho bị cáo Giàng A L 50.000 đồng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Than Uyên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên lập ngày 09/10/2023).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A L.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Than Uyên.
- VKSND tỉnh Lai Châu.
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.
- Bị cáo; Người bào chữa.
- CA huyện Than Uyên.
- CQTHAHS huyện Than Uyên.
- Chi cục THADS huyện Than Uyên.
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Xuân Thu